CTCP Container miền Trung (HNX: VSM)

FireAnt

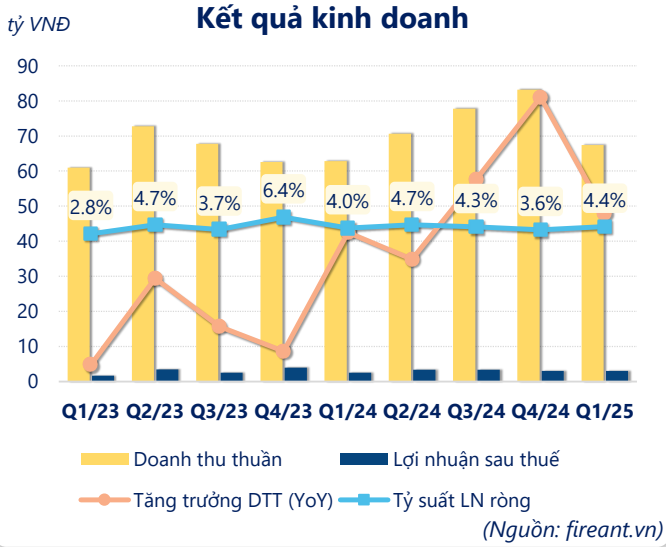
Ngày 31/03/2025	21,900 VNĐ		
	1 tháng	3 tháng	6 tháng
Thay đổi	9.5%	12.3%	19.0%

ROE — 2024: 14.5% | +/- YoY: ▼ 0.4%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	67.4 tỷ VNĐ	▼ 15.8 ▼ 19.0%	▲ 4.60 ▲ 7.4%
LN gộp	7.89 tỷ VNĐ	▼ 1.83 ▼ 18.8%	▲ 1.64 ▲ 26.3%
LN thuần	3.71 tỷ VNĐ	▼ 0.48 ▼ 11.5%	▲ 0.56 ▲ 17.8%
LN sau thuế	3.02 tỷ VNĐ	▲ 0.02 ▲ 0.7%	▲ 0.50 ▲ 19.9%

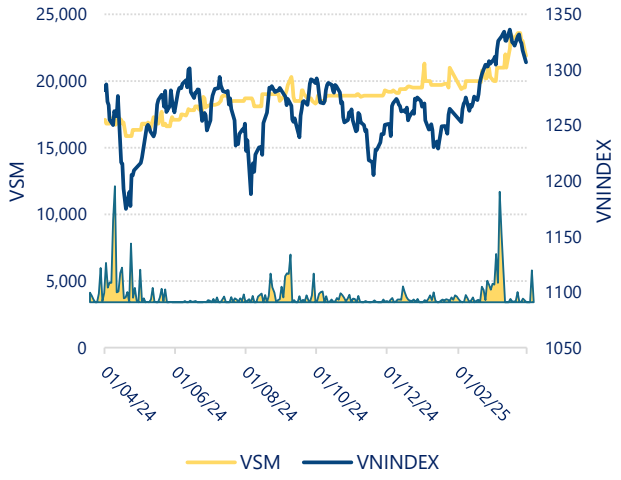
	2024	YoY
DT thuần	294 tỷ VNĐ	▲ 30.0 ▲ 11.5%
LN gộp	31.3 tỷ VNĐ	▲ 6.10 ▲ 24.2%
LN thuần	15.9 tỷ VNĐ	▲ 1.20 ▲ 8.2%
LN sau thuế	12.3 tỷ VNĐ	▲ 0.60 ▲ 5.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

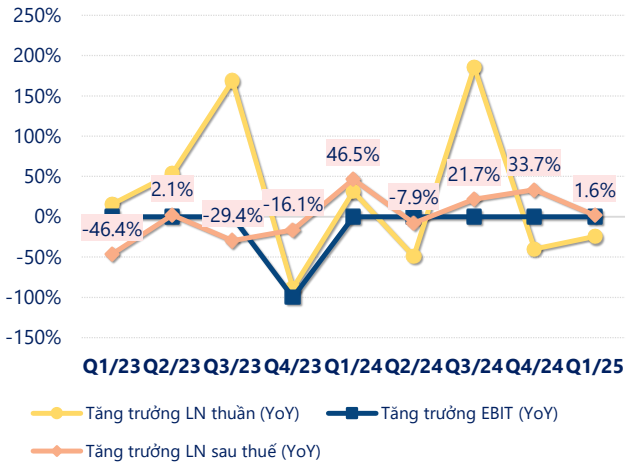
Lịch sử giá



CTCP Container miền Trung (HNX: VSM)

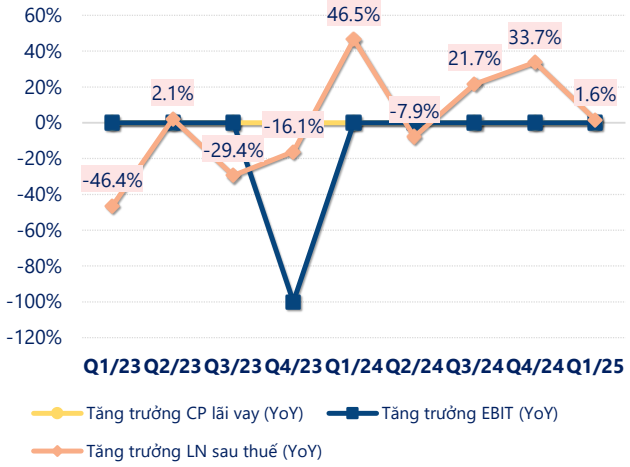
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



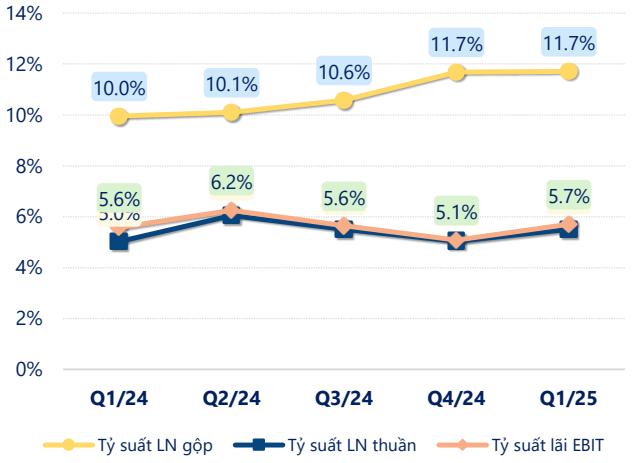
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



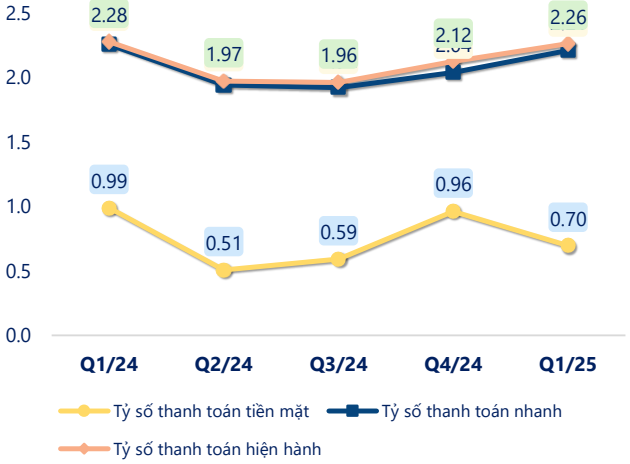
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



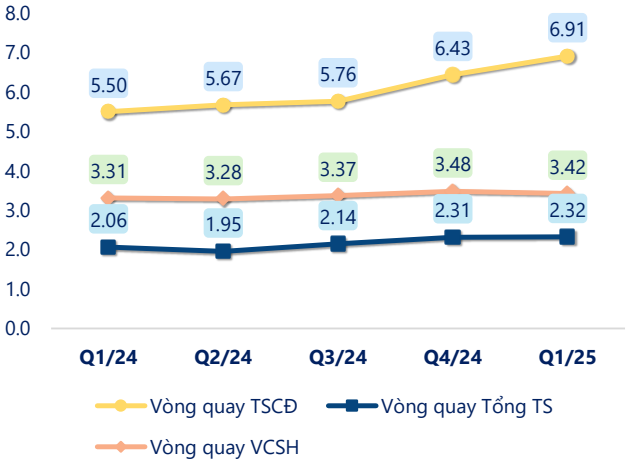
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



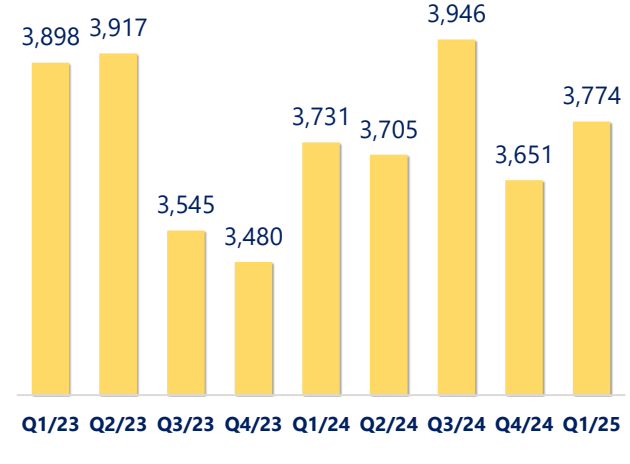
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

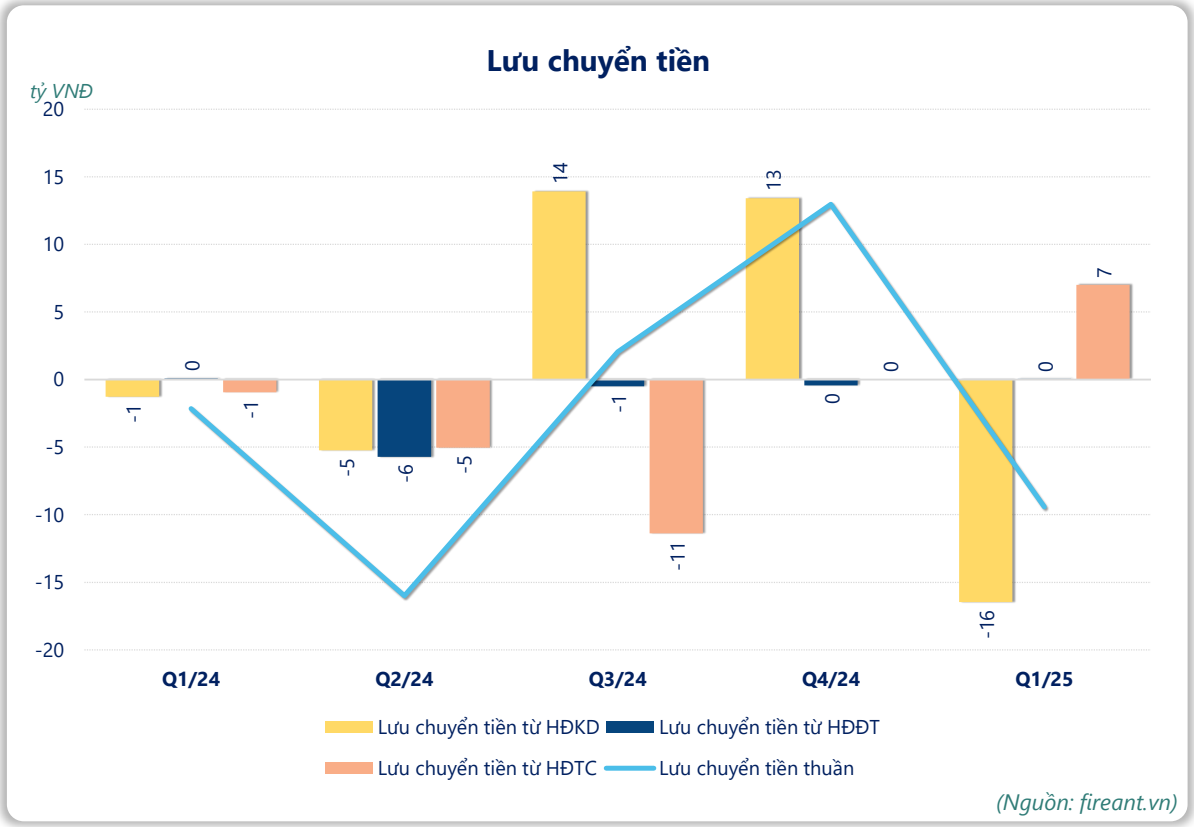


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Container miền Trung (HNX: VSM)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**67.4**	**62.8**	**7.4%**	**294**	**264**	**11.5%**
Giá vốn hàng bán	59.5	56.6	5.2%	263	239	10.2%
Lợi nhuận gộp	7.89	6.25	26.3%	31.3	25.2	24.2%
Doanh thu HĐTC	0.06	0.08	-31.1%	0.62	0.87	-28.8%
Chi phí TC	0.02	0.17	-88.8%	0.40	1.05	-62.1%
Chi phí lãi vay	0	0.17	-100%	0.38	1.04	-63.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	1.25	0.59	112%	3.47	2.20	57.9%
Chi phí QLDN	**2.97**	**2.42**	**22.6%**	**12.2**	**8.16**	**49.4%**
LN thuần từ HĐKD	3.71	3.15	17.8%	15.9	14.7	8.2%
Lợi nhuận khác	**0.13**	**0.18**	**-25.9%**	**0.26**	**0.32**	**-20.6%**
LN trước thuế	3.84	3.33	15.4%	16.2	15.0	7.6%
Lợi nhuận sau thuế	**3.02**	**2.52**	**19.9%**	**12.3**	**11.7**	**5.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.94**	**2.52**	**16.5%**	**12.2**	**11.7**	**4.9%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)